

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

1. TÊN HỌC PHẦN:

Tiếng Việt: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Tiếng Anh: Fundamentals of Laws

Mã học phần: LUCS1129

Tổng số tín chỉ: 03

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN: Giảng viên bộ môn Pháp luật cơ sở

3. ĐIỀU KIỆN HỌC TRƯỚC: Không

4. MÔ TẢ HỌC PHẦN:

Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Trang bị cho sinh viên những khái niệm pháp lý cơ bản, những vấn đề thuộc kiến thức pháp lý có tổ chức nền tảng mà xã hội đòi hỏi mỗi công dân có trình độ đều phải có như: nguồn gốc, bản chất của nhà nước nói chung và nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói riêng, xác định nội hàm của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của mỗi cơ quan trong bộ máy nhà nước, mối quan hệ giữa nhà nước và các thiết chế khác trong hệ thống chính trị của Việt Nam. Trang bị những kiến thức cơ bản nhất về pháp luật như: Khái niệm, bản chất của pháp luật, cơ sở hình thành pháp luật; sự tác động của pháp luật đến các mối quan hệ xã hội, hậu quả của việc áp dụng pháp luật; thẩm quyền và thủ tục áp dụng pháp luật; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam; các lĩnh vực pháp luật cơ bản của Việt Nam: quản lý nhà nước, công chức, viên chức, công vụ, vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính; quyền và nghĩa vụ cơ bản của các chủ thể trong các quan hệ tài sản,

nhân thân, vấn đề về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thừa kế, tội phạm, các loại tội phạm, tính chất của tội phạm, hình phạt và nguyên tắc áp dụng hình phạt trong hình sự; pháp luật về chủ thể kinh doanh và pháp luật điều chỉnh hành vi kinh doanh của các chủ thể kinh doanh; tài sản trí tuệ và các phương thức bảo vệ tài sản trí tuệ; pháp luật về ngân sách và phân bổ ngân sách; điều chỉnh pháp luật đối với các quan hệ sử dụng đất và bảo vệ môi trường; điều chỉnh pháp luật đối với quan hệ lao động, và những nội dung cơ bản của pháp luật quốc tế bao gồm: công pháp quốc tế và tư pháp quốc tế.

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	Mức độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Về kiến thức: Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản nhất về pháp luật như: Khái niệm, bản chất của pháp luật, cơ sở hình thành pháp luật; sự tác động của pháp luật đến các mối quan hệ xã hội, các lĩnh vực pháp luật, để từ đó hiểu được tác động của pháp luật tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và cá nhân	CĐR 1.2	3
G3	Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên hiểu được các vấn đề về pháp luật từ đó hiểu biết về trách nhiệm xã hội, các vấn đề đạo đức và quyền công dân.	CĐR 3.2	3

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CĐR	Mô tả CĐR học phần	Liên kết với CĐR của CTĐT	Mức độ năng lực (Bloom)
[1]	[2]	[3]	[4]
LO.1	Chuẩn kiến thức		
G1	LO.1.1	Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản nhất về pháp luật như: Khái niệm, bản chất của pháp luật, cơ sở hình thành pháp luật	CĐR 1.2 3
	LO.1.2	Sinh viên hiểu được sự tác động của pháp luật đến các mối quan hệ xã hội, các lĩnh vực pháp luật, để từ đó hiểu được tác động của pháp luật tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và cá nhân	CĐR 1.2 3
LO.2	Chuẩn năng lực tự chủ và trách nhiệm		
G3	LO.2.1	Sinh viên hiểu được các vấn đề về pháp luật từ đó hiểu biết về trách nhiệm xã hội, các vấn đề đạo đức và quyền công dân.	CĐR 3.2 3

7. NỘI DUNG HỌC PHẦN

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC

Tóm tắt nội dung của chương 1

Chương 1 giới thiệu với người học những nội dung cơ bản nhất về nhà nước nói chung và nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Nguồn gốc của nhà nước, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử; nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự hình thành và phát triển của nhà nước Việt Nam, bản chất của nhà nước Việt Nam, các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của nhà nước Việt Nam, và hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam.

1.1. Những vấn đề lý luận về nhà nước

- 1.1.1. Nguồn gốc ra đời của nhà nước
- 1.1.2. Những đặc trưng cơ bản của nhà nước
- 1.1.3. Chức năng của nhà nước
- 1.1.4. Kiểu nhà nước
- 1.1.5. Hình thức nhà nước

1.2. Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- 1.2.1. Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- 1.2.2. Bản chất của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- 1.2.3. Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- 1.2.4. Các cơ quan trong bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tài liệu tham khảo chương 1:

- Hiến pháp 2013;
- Luật tổ chức Quốc hội 2014 ;
- Luật tổ chức Chính phủ 2001;
- Luật tổ chức Tòa án nhân dân 2014;
- Luật tổ chức viện kiểm sát nhân dân 2014;
- Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân 2003;

Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT

Tóm tắt nội dung của chương 2

Nội dung chương này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như: nguồn gốc ra đời của pháp luật, khái niệm, các đặc điểm cơ bản của pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, chủ thể của quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

2.1. Những vấn đề chung về pháp luật

- 2.1.1. Nguồn gốc ra đời của pháp luật
- 2.1.2. Khái niệm, đặc điểm của pháp luật
- 2.1.3. Vai trò của pháp luật

2.2. Cơ chế điều chỉnh của pháp luật

2.2.1. Quy phạm pháp luật

- 2.2.2.1. Khái niệm quy phạm pháp luật
- 2.2.2.2. Cơ cấu của quy phạm pháp luật

2.2.3. Quan hệ pháp luật

2.2.3.1. Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật

2.2.3.2. Thành phần của quan hệ pháp luật

2.2.3.3. Sự kiện pháp lý

2.2.4. Thực hiện pháp luật

2.2.4.1. Khái niệm, đặc điểm của ý thức pháp luật

2.2.4.2. Vai trò của ý thức pháp luật đối với hoạt động thực hiện pháp luật

2.2.4.3. Giáo dục và hoàn thiện ý thức pháp luật

2.2.5. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý

2.2.5.1. Vi phạm pháp luật

2.2.5.1.1. Dấu hiệu của vi phạm pháp luật

2.2.5.1.2. Các loại vi phạm pháp luật

2.2.5.2. Trách nhiệm pháp lý

2.2.5.2.1. Khái niệm, đặc điểm của trách nhiệm pháp lý

2.2.5.2.2. Cơ sở áp dụng trách nhiệm pháp lý

2.2.5.2.3. Các loại trách nhiệm pháp lý

2.3. Hình thức pháp luật

2.3.1. Khái niệm hình thức pháp luật

2.3.2. Các hình thức pháp luật

2.3.3. Văn bản quy phạm pháp luật

2.3.3.1. Khái niệm, đặc điểm của văn bản quy phạm pháp luật

2.3.3.2. Nguyên tắc ban hành văn bản quy phạm pháp luật

2.3.3.3. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam

Tài liệu tham khảo chương 2:

- Luật xử lý vi phạm hành chính 2012
- Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009
- Bộ luật dân sự 2005
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân 2004.

Chương 3. LĨNH VỰC PHÁP LUẬT CÔNG

Tóm tắt nội dung của chương 3

Nội dung chương này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất về lĩnh vực pháp luật công như: xác định được đối tượng, phương pháp điều chỉnh của hệ thống pháp luật công; các quan hệ pháp luật thuộc lĩnh vực pháp luật công, chủ thể của các quan hệ thuộc lĩnh vực pháp luật công,...: cơ quan hành chính, thủ tục hành chính, tổ tụng hành chính; quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính; chủ thể quản lý đất đai, quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai; quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường; các loại tội phạm, hệ thống hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam, nguyên tắc áp dụng hình phạt, thủ tục áp dụng hình phạt; ...

3.1. Luật hành chính

3.1.1. Những vấn đề chung về luật hành chính

3.1.1.1. Khái niệm chung về pháp luật Hành chính

3.1.1.1.1. Đối tượng điều chỉnh của pháp luật Hành chính

3.1.1.1.2. Phương pháp điều chỉnh của Luật Hành chính

3.1.1.1.3. Hệ thống Luật Hành chính

3.1.1.1.4. Luật Hành chính với chương trình cải cách hành chính quốc gia

3.1.1.2. Quan hệ pháp luật hành chính

3.1.2. Một số nội dung cơ bản của luật hành chính

3.1.2.1. Cơ quan hành chính nhà nước

3.1.2.2. Quy chế pháp lý hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức

3.1.2.3. Quy chế pháp lý hành chính đối với tổ chức xã hội, công dân, người nước ngoài, người không quốc tịch

3.1.2.4. Thủ tục hành chính

3.1.2.5. Pháp luật về thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng

3.1.2.6. Vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính

3.1.2.7. Pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo

3.1.2.8. Pháp luật tố tụng hành chính

3.2. Luật tố tụng hành chính

3.2.1. Những vấn đề chung về tố tụng hành chính

3.2.1.1. Khiếu kiện hành chính

3.2.1.2. Pháp luật tố tụng hành chính

3.2.2. Thủ tục giải quyết các khiếu kiện hành chính (Vụ án hành chính)

3.3. Luật tài chính

3.3.1. Khái quát về pháp luật tài chính

3.3.1.1. Khái niệm pháp luật tài chính

3.3.1.2. Nguồn của luật tài chính

3.3.2. Các nội dung cơ bản của pháp luật tài chính

3.3.2.1. Pháp luật ngân sách nhà nước

3.3.2.2. Pháp luật thuế

3.4. Pháp luật đất đai

3.4.1. Những vấn đề chung về pháp luật đất đai

3.4.1.1. Khái niệm, đặc điểm của pháp luật về đất đai

3.4.1.2. Các nguyên tắc cơ bản của pháp luật về đất đai

3.4.2. Nội dung cơ bản của pháp luật đất đai

3.4.2.1. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai và các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai

3.4.2.2. Người sử dụng đất, các hình thức sử dụng đất, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất

3.4.2.3. Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai

3.5. Pháp luật môi trường

3.5.1. Những vấn đề chung về Luật môi trường

3.5.1.1. Khái niệm pháp luật về môi trường

- 3.5.1.2. Vai trò của pháp luật về môi trường
- 3.5.1.3. Nguyên tắc của pháp luật về môi trường
- 3.5.2. Một số nội dung cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường**
- 3.5.2.1. Pháp luật về kiểm soát các lĩnh vực môi trường
- 3.5.2.2. Pháp luật về xử lý các vi phạm trong lĩnh vực môi trường
- 3.6. Luật hình sự Việt Nam**
- 3.6.1. Khái quát về Luật hình sự Việt Nam**
- 3.6.1.1. Khái niệm, nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của LHSVN
- 3.6.1.2 Bộ luật hình sự Việt Nam
- 3.6.2 . Tội phạm**
- 3.6.2.1 Khái niệm, đặc điểm và phân loại tội phạm.
- 3.6.2.2 Cấu thành tội phạm
- 3.6.2.3. Các giai đoạn thực hiện tội phạm.
- 3.6.2.4 Đồng phạm
- 3.6.2.5 Các tình tiết loại trừ tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi
- 3.6.2.6. Các tội phạm theo quy định của pháp luật Việt Nam
- 3.6.3 Hình phạt và thi hành hình phạt**
- 3.6.3.1 Khái niệm, đặc điểm hình phạt
- 3.6.3.2 Hệ thống hình phạt và biện pháp tư pháp
- 3.6.3.3 Quyết định hình phạt
- 3.6.3.4 Các chế định liên quan đến chấp hành hình phạt
- 3.6.3.5 Trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội
- 3.7. Luật tố tụng hình sự Việt Nam**
- 3.7.1 Khái quát chung về Luật tố tụng hình sự Việt Nam
- 3.7.2 Các giai đoạn của tố tụng hình sự

Tài liệu tham khảo chương 3:

- Luật tổ chức Chính phủ 2003
- Luật xử lý vi phạm hành chính 2012
- Luật khiếu nại 2011
- Luật tố cáo 2011
- Luật tố tụng hành chính 2010
- Luật cán bộ công chức 2008
- Luật viên chức 2010
- Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí - 26/11/2013
- Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009;
- Bộ luật tố tụng hình sự 2003
- Luật đất đai 2013.
- Luật môi trường 2005, sửa đổi, bổ sung năm 2014

Chương 4: LĨNH VỰC PHÁP LUẬT TƯ

Tóm tắt nội dung của chương 4

Nội dung chương này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất của lĩnh vực pháp luật tư như: Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật dân sự; tài sản và quyền sở hữu, nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự, trách nhiệm dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp

đồng, nhận diện về tổ tụng dân sự, thẩm quyền và thủ tục giải quyết vụ án dân sự; những kiến thức về pháp luật sở hữu trí tuệ như: quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng, vật nuôi, nội dung bảo hộ các quyền này, xác định các hành vi vi phạm sở hữu trí tuệ và biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; những kiến thức cơ bản nhất về pháp luật lao động: nguyên tắc của quan hệ pháp luật lao động, chủ thể của quan hệ pháp luật lao động, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động, tiền lương, hợp đồng lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, kỷ luật lao động, tranh chấp lao động và vấn đề đình công, giải quyết đình công.

4.1. Luật dân sự Việt Nam

4.1.1. Khái niệm chung về Luật dân sự

4.1.1.1. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật dân sự

4.1.1.2. Luật dân sự và hệ thống Luật dân sự

4.1.2. Những nội dung cơ bản của luật dân sự

4.1.2.1. Tài sản và quyền sở hữu

4.1.2.2. Nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự

4.1.2.3. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

4.2. Luật tố tụng dân sự Việt Nam

4.2.1.. Những vấn đề chung về luật Tố tụng dân sự

4.2.2. Chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự

4.2.3. Thẩm quyền của tòa án trong giải quyết vụ việc dân sự

4.2.4. Thủ tục giải quyết vụ việc dân sự

4.3. Pháp luật sở hữu trí tuệ

4.3.1 Khái quát chung về pháp luật sở hữu trí tuệ

4.3.1.1. Khái niệm, đặc điểm của pháp luật về sở hữu trí tuệ

4.3.1.2. Hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ

4.3.2. Các nội dung cơ bản của pháp luật sở hữu trí tuệ

4.3.2.1. Bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan

4.3.2.2 Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp

4.3.2.3 Bảo hộ quyền đối với giống cây trồng mới

4.3.2.4 Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

4.4. Pháp luật lao động

4.4.1. Những vấn đề chung về pháp luật lao động

4.4.1.1. Đối tượng điều chỉnh của pháp luật lao động

4.4.1.2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật lao động.

4.4.1.3. Ngành luật lao động trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

4.4.2. Các nội dung cơ bản của pháp luật lao động.

4.4.2.1. Hợp đồng lao động.

4.4.2.2. Thỏa ước lao động

4.4.2.3. Tiền lương

4.4.2.4. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

4.4.2.5. Kỷ luật lao động

4.4.2.6. Tranh chấp lao động và giải quyết tranh chấp lao động

4.4.2.7. Đình công và giải quyết đình công

4.5. Pháp luật trong kinh doanh

4.5.1. Những vấn đề chung về chủ thể kinh doanh

4.5.1.1. Một số khái niệm cơ bản: chủ thể kinh doanh, doanh nghiệp, kinh doanh

4.5.1.2. Phân loại chủ thể kinh doanh

4.5.1.3. Điều kiện, thủ tục thành lập doanh nghiệp

4.5.2. Các hình thức tổ chức kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam

4.5.2.1. Doanh nghiệp tư nhân

4.5.2.2. Công ty hợp danh

4.5.2.3. Công ty cổ phần

4.5.2.4. Công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên

4.5.2.5. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

4.5.2.6. Các hình thức tổ chức kinh doanh khác

4.5.3. Pháp luật về hợp đồng thương mại

4.5.3.1. Khái niệm, đặc điểm của hợp đồng thương mại

4.5.3.2. Các hợp đồng thương mại chủ yếu

Tài liệu tham khảo chương 4:

- Bộ luật dân sự 2005
- Bộ luật tố tụng dân sự 2004 được sửa đổi bổ sung một số điều năm 2011.
- Luật sở hữu trí tuệ 2005, sửa đổi bổ sung 2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Bộ luật Lao động do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/6/2012.
- Bộ luật Dân sự do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005.
- Luật Bảo hiểm xã hội do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006.
- Luật doanh nghiệp 2005, 2014;
- Luật thương mại 2005

Chương 5: PHÁP LUẬT QUỐC TẾ

Tóm tắt nội dung của chương 5

Nội dung chương này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất của pháp luật quốc tế: chủ thể của công pháp quốc tế, cơ chế thực thi các quy phạm của công pháp quốc tế, các nguyên tắc cơ bản của công pháp quốc tế; một số nội dung cơ bản của tư pháp quốc tế.

5.1. Những vấn đề chung về pháp luật quốc tế

5.2. Công pháp quốc tế

5.2.1 Những vấn đề chung về pháp luật quốc tế và công pháp quốc tế

5.2.1.1 Những vấn đề chung về pháp luật quốc tế

a. Khái niệm pháp luật quốc tế

b. Nguồn của pháp luật quốc tế

5.2.1.2 Những vấn đề chung về công pháp quốc tế

a. Khái niệm

b. Chủ thể của công pháp quốc tế

c. Cơ chế thực thi các quy phạm công pháp quốc tế

d. Các nguyên tắc cơ bản của công pháp quốc tế

- 5.2.2 Một số nội dung cơ bản của công pháp quốc tế
 - 5.2.2.1. Dân cư trong luật quốc tế
 - 5.2.2.2. Lãnh thổ quốc gia
 - 5.2.2.3. Luật biển quốc tế
 - 5.2.2.4. Luật hàng không quốc tế
 - 5.2.2.5. Tổ chức quốc tế và Hội nghị quốc tế
 - 5.2.2.6. Luật ngoại giao và lãnh sự
 - 5.2.2.7. Giải quyết tranh chấp quốc tế và cơ quan tài phán quốc tế
 - 5.2.2.8 Trách nhiệm pháp lý quốc tế

5.3. Tư pháp quốc tế

5.3.1 Giới thiệu chung về Tư pháp quốc tế

5.3.1.1. Khái niệm tư pháp quốc tế

- a. Đối tượng điều chỉnh
- b. Phạm vi điều chỉnh
- c. Phương pháp điều chỉnh

5.3.1.2. Nguồn của tư pháp quốc tế

5.3.2 Một số nội dung cơ bản của Tư pháp quốc tế

- 5.3.2.1 Xung đột pháp luật và giải quyết xung đột pháp luật
- 5.3.2.2 Xung đột thẩm quyền và giải quyết xung đột về thẩm quyền trong TPQT
- 5.3.2.3 Quyền sở hữu và thừa kế trong tư pháp quốc tế
- 5.3.2.4 Quan hệ lao động, hôn nhân gia đình trong tư pháp quốc tế
- 5.3.2.5 Tố tụng dân sự quốc tế
- 5.3.2.6 Giải quyết tranh chấp dân sự có yếu tố nước ngoài bằng trọng tài

Tài liệu tham khảo chương 5

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008
- Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế 2005
- Bộ luật dân sự 2005

8. GIÁO TRÌNH

- 8.1. Giáo trình pháp luật đại cương – Khoa Luật – NXB Đại học kinh tế quốc dân;
- 8.2. Giáo trình Luật Lao động Việt Nam. Chủ biên: PGS. Nguyễn Hữu Viện, Th.s Hoàng Xuân Trường; NXB Đại học Kinh tế Quốc dân 2011.
- 8.3. Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật – Khoa Luật đại học Quốc gia Hà Nội 1997

9. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các văn bản pháp luật được chỉ dẫn ở phần tài liệu tham khảo cuối mỗi chương.

10. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC CỦA HỌC PHẦN

10.1. Phương pháp & phương tiện giảng dạy

- Phương pháp giảng dạy: Kết hợp giữa phương pháp giảng dạy truyền thống và hiện đại với phương châm “lấy người học làm trung tâm”. Giảng viên sẽ đóng vai trò giới thiệu kiến thức và hướng dẫn sinh viên trao đổi và tranh luận thông qua nghiên cứu tình

huống kinh doanh thực tế của các doanh nghiệp. Bài giảng được thiết kế đan xen các hoạt động bao gồm: Bài giảng, bài tập tình huống, thảo luận nhóm, trắc nghiệm.

- Phương tiện giảng dạy: Máy tính, máy chiếu, bảng, giấy.

10.2. Phương pháp học:

Sinh viên bắt buộc tham gia các giờ giảng, giờ thảo luận, giờ thực hành trên lớp; kết hợp với thực hiện việc tự học như sau:

- Sinh phải chủ động tìm kiếm và đọc các tài liệu tham khảo giảng viên giao trước mỗi bài giảng.

- Sinh viên phải hoàn thành bài tập cá nhân và bài tập nhóm được giảng viên giao theo lịch trình giảng dạy.

- Sinh viên được khuyến khích nghiên cứu thêm các chủ đề và vấn đề liên quan tới môn học, và thảo luận với giảng viên về các vấn đề đó.

11. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

11.1. Thang điểm đánh giá: 10

11.2. Các tiêu chí và thành phần đánh giá:

TT	Điểm thành phần (Tỷ lệ %)	Quy định (Theo QĐ số 389/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 8/3/2019)	Chuẩn đầu ra học phần		
			LO.1.1	LO.1.2	LO.2.1
1	Điểm quá trình (50%)	1. Điểm chuyên cần - Hình thức: Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp - Hệ số: 10%	X	x	x
		2. Bài kiểm tra/Bài tập cá nhân - Hình thức: Tự luận - Thời điểm: Tuần học thứ 6 - Hệ số: 20%	X	x	x
		3. Kiểm tra/Bài tập nhóm - Hình thức: tự luận/thuyết trình - Thời điểm: Tuần học thứ 11-13 - Hệ số: 20%	x	x	x
2	Điểm thi kết thúc học phần (50%)	- Hình thức: Tự luận - Thời điểm: Theo lịch thi học kỳ - Tính chất: Bắt buộc	x	x	x

12. LỊCH TRÌNH GIẢNG DẠY

Tuần học	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Số tiết LT/TH	Tài liệu học tập, tham khảo	CDR học phần
Tuần 1+2	Chương 1: Những vấn đề cơ bản về nhà nước	- Hoạt động làm quen - Thành lập tổ/nhóm sinh viên - Bài giảng và thảo luận	4/2	8.1 8.2 8.3	LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1
Tuần 3+4	Chương 2: Những vấn đề cơ bản về pháp luật	Bài giảng và thảo luận tình huống	4/2	8.1 8.2 8.3	LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1
Tuần 5+6	Chương 3: Lĩnh vực pháp luật công	Bài giảng và thảo luận tình huống	4/2	8.1 8.2 8.3	LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1
Tuần 7+8	Chương 4: Lĩnh vực pháp luật tư	Bài giảng và thảo luận tình huống	4/2	8.1 8.2 8.3	LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1
Tuần 9+10	Chương 5: Pháp luật quốc tế	Bài giảng và thảo luận tình huống	4/2	8.1 8.2 8.3	LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1
Tuần 11+12+13	Thực hành	- Đánh giá bài tập nhóm - Kiểm tra - Các nhóm thuyết trình, thảo luận - Tổng hợp kiến thức	0/7,5		LO.1.1 LO.1.2 LO.2.1
		Tổng số	37,5		

TRƯỞNG BỘ MÔN

Hà nội, ngày tháng năm
HIỆU TRƯỞNG